TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2019/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 10 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 58/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Trần Thị Kim P, sinh năm 1993.

2. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh H và bà Trần Thị Kim P thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Minh H và bà Trần Thị Kim P thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Minh H1, sinh ngày 26/9/2011 cho ông Nguyễn Minh H nuôi dưỡng; giao con chung tên Nguyễn Minh H2, sinh ngày 25/6/2016 cho bà Trần Thị Kim P nuôi dưỡng. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Minh H và bà Trần Thị Kim P mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh H và bà Trần Thị Kim P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Minh H1, sinh ngày 26/9/2011 cho ông Nguyễn Minh H nuôi dưỡng; giao con chung tên Nguyễn Minh H2, sinh ngày 25/6/2016 cho bà Trần Thị Kim P nuôi dưỡng. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Minh H và bà Trần Thị Kim P mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông H và bà P đã nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang theo biên lai thu số 0002273 ngày 14/5/2019. Ông Nguyễn Minh H và bà Trần Thị Kim P đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn